

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam, lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng Quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 3453/QĐ-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh tại Tờ trình số 59/TTr-BQLKKT ngày 28 tháng 10 năm 2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 02 thủ tục hành chính thay thế; 09 thủ tục hành chính bị bãi bỏ; 05 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam, lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp

và khu kinh tế áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*Có danh mục và nội dung quy trình kèm theo*).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công Quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Gia Long**

**Phần I****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THAY THẾ; BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM, LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP VÀ KHU KINH TẾ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)***I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (06 TTHC)**

<b>TT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung</b>
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam: 05 TTHC</b>					
1	1.009748	Chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý	- Theo quy định của pháp luật: 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế địa phương: 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang: + Điểm tiếp nhận số 1: Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang. + Điểm tiếp nhận số 2: Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang. - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Cổng Dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).	Không	- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
2	1.009755	Chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý	- Theo quy định của pháp luật: 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Theo thực tế địa phương: 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	

<b>TT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3	1.009756	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Theo quy định của pháp luật: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> <li>Theo thực tế địa phương: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang:</li> <li>+ Điểm tiếp nhận số 1: Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.</li> <li>+ Điểm tiếp nhận số 2: Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.</li> <li>Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Cổng Dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021;</li> <li>Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.</li> </ul>
4	1.009770	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý	<ul style="list-style-type: none"> <li>Theo quy định của pháp luật: 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> <li>Theo thực tế địa phương: 17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>		Không	
5	1.009775	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Theo quy định của pháp luật: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> <li>Theo thực tế địa phương: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>		Không	

<b>TT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>II Lĩnh vực Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư: 01 TTHC</b>						
6	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	<p>a) Về thời hạn xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư:</p> <p>Đối với dự án đầu tư do Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền, trong thời hạn 25 ngày, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án;</p> <p>b) Về thời hạn đăng tải thông tin: trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang:</p> <p>+ Điểm tiếp nhận số 1: Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.</p> <p>+ Điểm tiếp nhận số 2: Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Cổng Dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>		<p>- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;</p> <p>- Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;</p> <p>- Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;</p> <p>- Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực;</p>

<b>TT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						<p>- Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;</p> <p>- Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>- Quyết định số 3453/QĐ-BTC ngày 10/10/2025 của Bộ Tài chính công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.</p>

## II. DANH MỤC TTHC THAY THẾ (02 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc thay thế
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực: Đầu tư tại Việt Nam</b>						
1	1.009759	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009759)	- Đối với các trường hợp a1) Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (áp dụng chung); a2) Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; a3) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; a4) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ	- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang: + Điểm tiếp nhận số 1: Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang. + Điểm tiếp nhận số 2: Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang. - Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Cổng Dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn).	Không	- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
2	1.009757	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (BQL)					
3	1.009762	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý					

<b>TT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên TTHC được thay thế</b>	<b>Tên TTHC thay thế</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý cho việc thay thế</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
4	1.009763	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý		trương đầu tư của Ban Quản lý; a5) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; a6) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; a7) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
5	1.009764	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý					
6	1.009765	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý					

<b>TT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên TTHC được thay thế</b>	<b>Tên TTHC thay thế</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý cho việc thay thế</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
7	1.009766	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý		- Đối với trường hợp Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP): 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
8	1.009767	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý					
9	1.009768	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)					

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý cho việc thay thế
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
10	1.009760	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện) (Mã số TTHC: 1.009760)	<p>- Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại điểm 1b Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp nội dung điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc trường hợp nêu trên: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối</p>	<p>- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang: + Điểm tiếp nhận số 1: Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang. + Điểm tiếp nhận số 2: Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang.</p> <p>- Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Cổng Dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn)</p>	Không	<p>- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021;</p> <p>- Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.</p>
11	1.009769	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)					

<b>TT</b>	<b>Mã số TTHC</b>	<b>Tên TTHC được thay thế</b>	<b>Tên TTHC thay thế</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý cho việc thay thế</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
				với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP): 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			

### III. DANH MỤC TTHC BỊ BÃI BỎ TRÊN CƠ SỞ ĐƯỢC HỢP NHẤT, THAY THẾ CÁC TTHC: 09 TTHC

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lý do cắt giảm thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	1.009757	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	<p>Trên cơ sở hợp nhất các TTHC, thay thế các TTHC số: 1.009759, 1.009757, 1.009762, 1.009763, 1.009764, 1.009765, 1.009766, 1.009767, 1.009768 bằng TTHC số 1.009759. Từ đó, cắt giảm các mã TTHC này.</p>	<p>Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến thẩm định và chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư</p>
2	1.009762	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý		
3	1.009763	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý		
4	1.009764	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý		
5	1.009765	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý		
6	1.009766	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lý do cắt giảm thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
7	1.009767	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh		
8	1.009768	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)		
9	1.009769	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	Trên cơ sở hợp nhất các TTHC, thay thế các TTHC số: 1.009760, 1.009769 bằng TTHC số 1.009760. Từ đó, cắt giảm 01 mã TTHC	Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ xem xét điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

**Phần II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Quy trình TTHC áp dụng 17 ngày**

**1.1. Mã, tên TTHC:**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.009748	Chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý
2	1.009755	Chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý
3	1.009770	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý

**1.2. Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Ban Quản lý phân công cán bộ chuyên môn xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng	01 ngày	
Bước 3	Cán bộ chuyên môn thụ lý giải quyết (TTHC) xem xét, xử lý hồ sơ	Chuyên viên	14 ngày	
Bước 4	Lãnh đạo Ban Quản lý xem xét phê duyệt kết quả, chuyển cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Lãnh đạo Ban Quản lý	01 ngày	
Bước 5	Trả kết quả	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

## 2. Quy trình TTHC áp dụng 10 ngày

### 2.1. Mã, tên TTHC:

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.009756	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)
2	1.009775	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện)

### 2.2. Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc Ban Quản lý phân công cán bộ chuyên môn xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng	01 ngày	
Bước 3	Cán bộ chuyên môn thụ lý giải quyết TTHC xem xét, xử lý hồ sơ	Chuyên viên	07 ngày	
Bước 4	Lãnh đạo Ban Quản lý xem xét, phê duyệt kết quả, chuyển cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Lãnh đạo Ban Quản lý	01 ngày	
Bước 5	Trả kết quả	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

### 3. Quy trình TTHC áp dụng 25 ngày

#### 3.1. Mã, tên TTHC:

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất

#### 3.2. Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày)	Cơ quan phối hợp (nếu có)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức tỉnh; Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh và chuyển hồ sơ về Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư phân công công chức xem xét, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư	01 ngày	
Bước 3	Công chức Phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ, gửi lấy ý kiến tham gia; trình Lãnh đạo Ban Quản lý	Chuyên viên Phòng chuyên môn	22 ngày	
Bước 4	Lãnh đạo Ban Quản lý xem xét phê duyệt kết quả TTHC, chuyển cho Bộ phận Một cửa để trả kết quả	Lãnh đạo Ban Quản lý	01 ngày	
Bước 5	Trả kết quả cho nhà đầu tư	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
Bước 6	Ban Quản lý đăng tải thông tin dự án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia sau khi văn bản được phê duyệt	Ban Quản lý	Trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	

#### 4. Quy trình TTHC áp dụng 03 ngày làm việc, 05 ngày làm việc, 07 ngày làm việc

##### 4.1. Mã, tên TTHC:

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.009760	Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)

##### 4.2. Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)			Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp a1 (03 ngày làm việc)	Trường hợp a2 (07 ngày làm việc)	Trường hợp a3 (05 ngày làm việc)	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức tỉnh; Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh và chuyển hồ sơ về Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư phân công công chức xem xét, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư	04 giờ làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ, gửi lấy ý kiến tham gia; trình Lãnh đạo Ban Quản lý	Chuyên viên Phòng chuyên môn	1,5 ngày làm việc	4,5 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Ban Quản lý xem xét phê duyệt kết quả TTHC, chuyển cho Bộ phận Một cửa để trả kết quả	Lãnh đạo Ban	0,5 ngày làm việc	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	
Bước 5	Trả kết quả cho nhà đầu tư	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	

## 5. Quy trình TTHC áp dụng 12 ngày, 25 ngày

### 5.1. Mã, tên TTHC:

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.009759	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

### 5.2. Nội dung quy trình:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày/giờ)		Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp a1, a2, a3, a4, a5, a6 và a7: 25 ngày	Trường hợp a8: 12 ngày	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức tỉnh; Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh và chuyển hồ sơ về Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	0,5 ngày	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư phân công công chức xem xét, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Quản lý đầu tư	01 ngày	01 ngày	
Bước 3	Công chức Phòng chuyên môn thụ lý hồ sơ, gửi lấy ý kiến tham gia (đối với trường hợp a1, a2, a3, a4, a5, a6 và a7); trình Lãnh đạo Ban Quản lý	Chuyên viên Phòng chuyên môn	14 ngày	09 ngày	
Bước 4	Có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban Quản lý tổng hợp (đối với trường hợp a1, a2, a3, a4, a5, a6 và a7)	Cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã liên quan	07 ngày		
Bước 5	Lãnh đạo Ban Quản lý xem xét phê duyệt kết quả TTHC, chuyển cho Bộ phận Một cửa để trả kết quả	Lãnh đạo Ban Quản lý	02 ngày	01 ngày	
Bước 6	Trả kết quả cho nhà đầu tư	Cán bộ Một cửa của Ban Quản lý tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	0,5 ngày	